

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT QUẢNG PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ KỸ THUẬT QUẢNG PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUANG PHAT TRADING AND TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QUANG PHAT TRADING AND TECHNOLOGY CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2301252205

3. Ngày thành lập: 19/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu phố 5, Phường Phố Mới, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0339126128

Fax:

Email: Phanvuong2091@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
15.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
16.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
17.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
18.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
19.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214

20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
21.	Bán buôn tổng hợp	4690
22.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
23.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
26.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
27.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
28.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
29.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
30.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
31.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
32.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
33.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
34.	Đúc sắt, thép	2431
35.	Đúc kim loại màu	2432(Chính)
36.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
37.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
38.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
40.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
41.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
42.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
43.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
44.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
45.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
46.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
47.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
48.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
49.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
50.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
51.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
52.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
53.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
54.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
55.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
56.	Sửa chữa thiết bị khác	3319

57.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
58.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
59.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
60.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
61.	Thu gom rác thải độc hại	3812
62.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
63.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
64.	Tái chế phế liệu	3830
65.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
66.	Xây dựng nhà để ở	4101
67.	Xây dựng nhà không để ở	4102
68.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
69.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
70.	Xây dựng công trình điện	4221
71.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
72.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
73.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
74.	Xây dựng công trình thủy	4291
75.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
76.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
77.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
78.	Phá dỡ	4311
79.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
80.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
81.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
82.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
83.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
84.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
85.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
86.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
87.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
88.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
89.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN THỊ VƯỢNG

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 15/05/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 042192010498

Ngày cấp: 26/08/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Nam Phong, Xã Kỳ Phong, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Nam Phong, Xã Kỳ Phong, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THI VƯỢNG

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 15/05/1992

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 042192010498

Ngày cấp: 26/08/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Thôn Nam Phong, Xã Kỳ Phong, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Nam Phong, Xã Kỳ Phong, Huyện Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh